|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN A LƯỚI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TB-UBND | *A Lưới, ngày tháng 8 năm 2020* |

**THÔNG BÁO**

**Nội dung ôn tập trong kỳ xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục năm 2020**

1. **NỘI DUNG KIẾN THỨC CHUNG**

**1. Áp dụng chung cho tất cả các đối tượng dự tuyển**

**a)** Luật Viên chức (Văn bản hợp nhất số 26/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019 của Văn phòng Quốc hội);

- Chương I: Những quy định chung.

- Chương II: Quyền, nghĩa vụ của viên chức.

- Chương III: Tuyển dụng, sử dụng viên chức.

- Chương V: Khen thưởng và xử lý vi phạm.

**b)** Luật Giáo dục ngày 14/6/2019.

- Chương I. Những quy định chung.

- Chương II. Hệ thống giáo dục quốc dân.

+ Mục 1: Các cấp học và chương trình đào tạo.

\* Tiểu mục 1: Giáo dục mầm non.

\* Tiểu mục 2: Giáo dục phổ thông.

- Chương III. Nhà trường, trường chuyên biệt và cơ sở giáo dục khác.

- Chương IV. Nhà giáo.

- Chương VI. Trách nhiệm của nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục.

- Chương VIII. Quản lý nhà nước về giáo dục.

+ Mục 1: Nội dung quản lý nhà nước về giáo dục và cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục.

**c)** Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Chương II: Nội dung quy tắc ứng xử.

**2. Nội dung theo từng vị trí việc làm**

**a) Đối với người đăng ký dự tuyển giáo viên mầm non hạng III**

- Điều lệ Trường Mầm non (Ban hành theo Quyết định số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non công lập.

**b) Đối với người đăng ký dự tuyển giáo viên trung học cơ sở hạng II**

- Điều lệ Trường Trung học cơ sở, Trường Trung học phổ thông và Trường Phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập.

**c) Đối với người đăng ký dự tuyển nhân viên thiết bị, thí nghiệm**

- Điều lệ Trường Trung học cơ sở, Trường Trung học phổ thông và Trường Phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Thông tư số 08/2019/TT-BGDĐT ngày 05/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập.

**II. NỘI DUNG CHUYÊN NGÀNH**

**1. Đối với người đăng ký dự tuyển giáo viên mầm non hạng III**

**a) Nội dung**

- Lập và trình bày Kế hoạch hoạt động giáo dục trẻ ở độ tuổi: 5-6 tuổi.

**b) Giới hạn các hoạt động**

* Hoạt động làm quen với chữ cái;
* Hoạt động cho trẻ làm quen với âm;
* Hoạt động cho trẻ làm quen với Toán;
* Hoạt động cho trẻ làm quen với tạo hình;

- Hoạt động thể dục.

Thí sinh sẽ bốc thăm để chọn một hoạt động cụ thể (*có ghi rõ yêu cầu cụ thể thí sinh trình bày nội dung hoạt động nào, chứ không yêu cầu trình bày toàn bộ kế hoạch hoạt động giáo dục)*.

**c) Tài liệu tham khảo**

- Lập kế hoạch và thiết kế các hoạt động giáo dục trong trường mầm non - Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam.

**2. Đối với người đăng ký dự tuyển giáo viên trung học cơ sở hạng II**

**a) Nội dung**

- Lập và trình bày Kế hoạch bài dạy của một tiết học cụ thể môn Ngữ văn.

**b) Giới hạn các hoạt động**

- Chương trình Ngữ văn lớp 8, 9.

Thí sinh sẽ bốc thăm để chọn một tiết học chương trình lớp 8, 9 (*có ghi rõ yêu cầu cụ thể thí sinh trình bày nội dung hoạt động nào, chứ không yêu cầu trình bày toàn bộ kế hoạch bài dạy),* dựa vào sách giáo khoa, thí sinh thiết kế các hoạt động theo yêu cầu của đề thi.

**c) Tài liệu tham khảo**

- Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức kỹ năng môn Ngữ văn (của Bộ GD&ĐT);

- Sách thiết kế bài giảng môn Ngữ văn;

- Sách giáo viên.

**3. Đối với người đăng ký dự tuyển nhân viên thiết bị, thí nghiệm**

**a) Nội dung**

- Phân loại và đặc điểm, hình thức sử dụng các loại hình thiết bị dạy học.

- Nguyên tắc và quy trình sử dụng thiết bị dạy học.

**b) Giới hạn các hoạt động**

Xử lý một số tình huống sư phạm trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy và học thông qua việc quản lý, sử dụng trang thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học. Thí sinh sẽ bốc thăm để chọn một hoạt động cụ thể (*có ghi rõ yêu cầu cụ thể thí sinh trình bày nội dung hoạt động nào, chứ không yêu cầu trình bày toàn bộ kế hoạch hoạt động giáo dục)*.

**c) Tài liệu tham khảo**

Quyết định số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

**III. NỘI DUNG XỬ LÝ TÌNH HUỐNG**

Các tình huống thường xảy ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giảng dạy đối với giáo viên và của nhân viên thiết bị, thí nghiệm.

**IV. ĐỊA ĐIỂM PHÁT HÀNH TÀI LIỆU ÔN TẬP**

Phòng Nội vụ huyện A Lưới, địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Trên đây là Thông báo nội dung tài liệu ôn tập trong kỳ xét tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục năm 2020, đề nghị các thí sinh tham gia đăng ký dự tuyển chủ động tra cứu tài liệu ôn tập./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND các xã, thị trấn (để niêm yết, thông báo);  - Trung tâm VH-TT và TT huyện (để thông báo);  - Trang thông tin điện tử huyện A Lưới;  - Lưu: VT, HĐXT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |